

Bản án số: 09/2025/HS- ST

Ngày: 20 - 02 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Phan và bà Nguyễn Thị Hoan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Mạnh Hà và bà Nguyễn Thị Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 23/10/1978 tại huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn Văn S, xã Minh Đ, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn Đ(đã chết) và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Nguyễn Thị Hương và 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

+ Bản án số 26a ngày 19/7/1997, Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ xử phạt Nguyễn Tiến Đ 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội Cố ý gây thương tích, nộp án phí xong ngày 25/3/1998 (đã được xóa án tích do thời điểm phạm tội Đạt chưa thành niên)

+ Bản án số 10 ngày 14/4/1998, Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ xử phạt Nguyễn Tiến Đ 03 tháng tù về tội trộm cắp tài sản công dân, tổng hợp với hình phạt còn lại của Bản án số 26a là 6 tháng 14 ngày, tổng hợp hình phạt chung của cả hai bản án là 9 tháng 14 ngày, Đạt chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/10/1998, nộp án phí xong ngày 25/11/1998, hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/10/2024 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương

2. Vũ Văn C, sinh ngày 01/02/1980 tại huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn Vạn T, xã Minh Đ, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Con ông Vũ Văn B và bà Nguyễn Thị K; có vợ là Vũ Thị T và 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 21/10/2024 đến ngày 24/10/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Vũ Thị T, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn Vạn T, xã Minh Đ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Phạm Anh T, sinh năm 1991

+ Anh Nguyễn Thế Đ, sinh năm 1987

(Tại phiên tòa có mặt các bị cáo Đạt, Chức và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chị Thuyên. Vắng mặt những người làm chứng).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tiến Đ và Vũ Văn C là bạn bè, đều là người nghiện ma túy. Khoảng 22 giờ ngày 20/10/2024, Đạt sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus lắp sim số 0986.123.467 đăng nhập tài khoản Zalo tên "Dat Phat" gọi đến tài khoản Zalo tên "Chuc Bam" của Vũ Văn C bảo Chức đi mua hộ ma túy tổng hợp dạng đá về để Đạt sử dụng, Chức đồng ý. Chức sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A9 lắp sim số 0904.499.377 đăng nhập vào tài khoản Zalo tên "Vuvanchuc" gọi đến tài khoản Zalo tên "Thiện Tai" của một người đàn ông tên Tú hỏi mua ma túy tổng hợp dạng đá, Tú trả lời có ma túy và hẹn giao ma túy tại khu vực tòa nhà Ctech thuộc thị trấn Tứ Kỳ huyện Tứ Kỳ. Sau đó, Chức gọi điện cho Đạt thông báo và bảo Đạt đưa tiền mua ma túy. Đạt đăng nhập vào ứng dụng Viettinbank ipay Mobile trên điện thoại chuyển 300.000 đồng từ tài khoản thương mại cổ phần Công thương Việt Nam số 030078007120 của Đạt sang tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0341007094985 của Chức. Sau đó, Chức điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, màu sơn trắng đen, biển số 34B3-214.61 đến một ngõ nhỏ gần tòa nhà Ctech gặp Tú. Do không có tiền mặt nên Chức đưa điện thoại của Chức cho Tú để Tú tự chuyển số tiền 300.000 đồng từ tài khoản ngân hàng Vietcombank số 0341007094985 của Vũ Văn C đến tài khoản ngân hàng Vietcombank số 1048986059 đăng ký mang tên Nguyễn Thanh Nghi, sinh năm 1986, HKTT: Khóm Vĩnh Đông 1, phường Núi Sam, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang. Chuyển tiền xong, Tú trả điện thoại cho Chức và đưa cho Chức 01 túi nilon kích thước (2,5x1,2)cm bên trong chứa chất ma túy tổng hợp dạng đá. Chức cất giấu túi nilon chứa ma túy vào hộc gương chiếu hậu phía bên trái xe mô tô đã bị vỡ rồi điều khiển xe mô tô đi về xã Minh Đức. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi Chức đi trên đường 391 thuộc khu La Tinh Nam, thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ thì bị tổ công tác Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 túi nilon kích thước (2,5x1,2)cm bên trong chứa các chất tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động di động nhãn hiệu Oppo A9 bên trong chứa sim số 0904.499.377; 01 xe mô tô (bút lục số 44-45). Đến ngày 21/10/2024, cơ quan điều tra Công an huyện Tứ Kỳ triệu tập Nguyễn Tiến Đ đến làm việc. Đạt thừa nhận tối ngày 20/10/2024 có gọi điện và chuyển khoản cho Chức 300.000 đồng nhờ mua hộ ma túy tổng hợp

dạng đá để sử dụng. Đạt tự giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus lắp sim số 0986.123.467 (bút lục số 75).

Tại bản kết luận giám định số 440/KL- KTHS ngày 23/10/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Mẫu chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì đánh số 01, gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu là: 0,418 gam (Bút lục số 16).

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKSTK, ngày 21/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ để xét xử đối với các bị cáo Nguyễn Tiến Đ và Vũ Văn C cùng về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến Đạt và Vũ Văn C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 58 BLHS đối với cả hai bị cáo.

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Tiến Đ từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 25/10/2024.

- Bị cáo Vũ Văn C từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 21/10/2024.

- Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong dán kín bên trong có 0,375 gam ma túy loại Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định; sim số 0986.123.467, 0904.499.377 là vật cầm lưu hành và vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, vỏ màu vàng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A9, vỏ màu xanh các bị cáo dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước; Đối với 01 xe mô tô loại Sirius, màu sơn trắng đen, biển số 34B3-214.61 đăng ký mang tên Vũ Văn C, do các bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy và chiếc xe máy này là tài sản phục vụ sinh hoạt chung của gia đình bị cáo nên xem xét trả lại cho bị cáo.

Ngoài ra đại diện VKS còn đề nghị về hình phạt bổ sung, án phí theo quy định pháp luật.

- Các bị cáo Đạt, Chức thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình công nhận quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ là đúng và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định

tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 20/10/2024, Nguyễn Tiến Đ gọi điện qua ứng dụng Zalo cho Vũ Văn C và gửi số tiền 300.000 đồng cho Chúc, nhờ mua hộ ma túy tổng hợp dạng đá để sử dụng. Đến khoảng gần 23 giờ cùng ngày tại khu vực gần tòa nhà Ctech thuộc thị trấn Tứ Kỳ, Chúc mua trái phép 01 túi nilon bên trong chứa 0,418 gam ma túy loại Methamphetamine với số tiền 300.000 đồng của một người đàn ông tên Tú và cất giấu tại hộc gương xe máy biển số 34B3-214.61, khi Chúc đi về đến đường 391 thuộc khu La tỉnh Nam, thị trấn Tứ Kỳ, Tứ Kỳ, thì bị tổ công tác thuộc Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện, bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng.

[3] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Khối lượng ma túy các bị cáo tàng trữ là 0,418 gam ma túy loại Methamphetamine nên hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Do đó, cáo trạng của VKSND huyện Tứ Kỳ đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong vụ án, bị cáo Đạt là người nhờ bị cáo Chúc mua hộ ma túy nên giữ vai trò chính, bị cáo Chúc mua hộ ma túy cho bị cáo Đạt nên giữ vai trò đồng phạm là người thực hành.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Mặc dù nhận thức được ma túy không chỉ gây tác hại cho sức khỏe cho chính người sử dụng mà và còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhưng vì mục đích để thỏa mãn bản thân và ý thức coi thường pháp luật, các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, HĐXX thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo, mức hình phạt tương xứng với hành vi của mỗi bị cáo để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật cũng như thể hiện sự khoan hồng của nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 phong bì niêm phong dán kín bên trong có 0,375 gam ma túy loại Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định; sim số 0986.123.467, 0904.499.377 là vật cấm lưu hành và vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, vỏ màu vàng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A9, vỏ màu xanh các bị cáo dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô loại Sirius, màu sơn trắng đen, biển số 34B3-214.61 đăng ký mang tên Vũ Văn C, do các bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy và chiếc xe máy này là tài sản phục vụ sinh hoạt chung của gia đình bị cáo nên xem xét trả lại cho bị cáo.

[8] Trong vụ án:

- Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Chúc, quá trình điều tra không xác định được là ai, ở đâu nên không có căn cứ xác minh, xử lý.

- Đối với chị Nguyễn Thanh Nghi sinh năm 1986 ở khóm Vĩnh Đông 1, phường Núi Sam, TP Châu Đốc, tỉnh An Giang, cơ quan điều tra tiến hành xác minh, xác định chị Nghi không có mặt tại địa phương, không xác định được đi đâu, làm gì. Cơ quan điều tra công an huyện Tứ Kỳ đã ra quyết định truy tìm nhưng chưa có kết quả. Khi nào xác minh được sẽ làm rõ sau.

[9] Về án phí: Các bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38, 58 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Tiến Đ và bị cáo Vũ Văn C.

Tuyên bố:

- Bị cáo Nguyễn Tiến Đ và bị cáo Vũ Văn C đều phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Tiến Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 25/10/2024.

- Bị cáo Vũ Văn C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/10/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b, c Điều 47 BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong dán kín bên trong có 0,375 gam ma túy loại Methamphetamine là mẫu vật còn lại sau giám định; sim số 0986.123.467, 0904.499.377 là vật cấm lưu hành và vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, vỏ màu vàng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A9, vỏ màu xanh

- Trả lại bị cáo Vũ Văn C 01 xe mô tô loại Sirius, màu sơn trắng đen, biển số 34B3-214.61 đăng ký mang tên Vũ Văn C, do vợ bị cáo là chị Vũ Thị T nhận thay

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 24/01/2025).

Kiến nghị Tổng công ty dịch vụ viễn thông Mobiphone và Tổng công ty dịch vụ viễn thông Viettel xử lý theo quy định của Luật viễn thông đối với các số sim 0986.123.467, 0904.499.377

3. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016 của UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Tiến Đ, Vũ Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của BLTTHS. Các bị cáo có quyền kháng cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến mình trong thời hạn 15 (Mười lăm ngày), kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/02/2025.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Tứ Kỳ;
- Công an huyện Tứ Kỳ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Thành